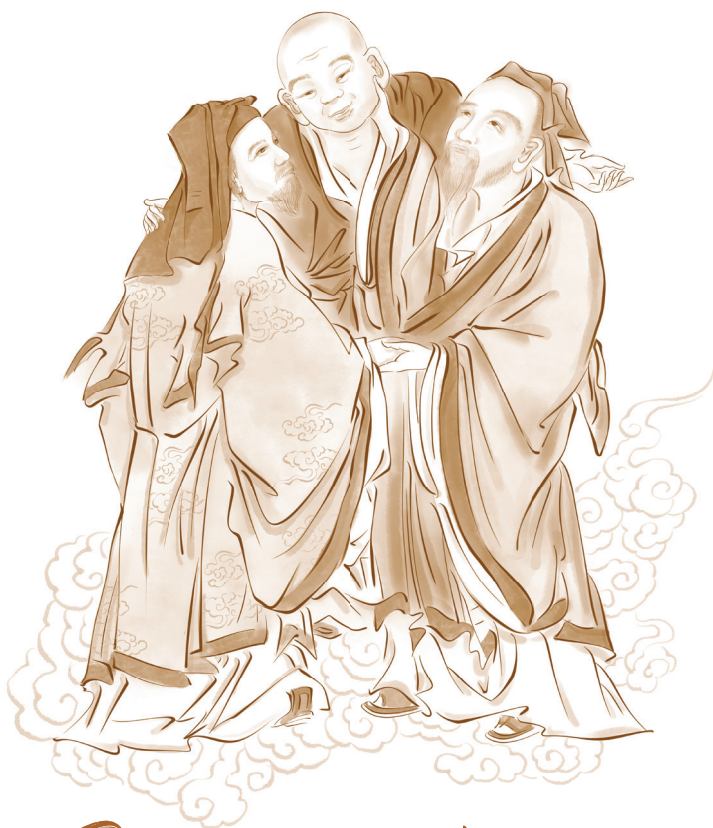


Giáo dục nền tảng
Văn hóa truyền thống



Giáo dục nền tảng Văn hóa truyền thống

Hội tập & Việt dịch:
Pháp Âm Tuyên Lưu



Nhà xuất bản Hồng Đức

Tất cả kinh sách của Ấn Tọa Kinh Văn đều cúng dường không bán.
Quý vị muốn thỉnh kinh sách xin liên hệ Fanpage: Ấn Tọa Kinh Văn



Ngoài ra có thể nghe pháp âm tại:
Kênh Youtube: Ấn Tọa Kinh Văn / Kênh Spotify: Ấn Tọa Kinh Văn

HOAN NGHÊNH LƯU THÔNG - CÔNG ĐỨC VÔ LƯỢNG

Chủ biên và hiệu đính:

Minh Trí

Thành viên chuyển ngữ:

Diệu Âm, Tuệ Minh, Nhu Thuận

MỤC LỤC

Giới Thiệu Sách	9
Đệ Tử Quy	15
Thái Thượng Cảm Ứng Thiên	27
Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn	41
Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo	49
Lời Thưa	69
Tinh Yếu Thực Hành Pháp Thí	73





GIỚI THIỆU SÁCH

Bài thứ nhất

ĐỆ TỬ QUY

Đệ Tử Quy có tên ban đầu là Huấn Mông Văn, do bậc đại Nho thời nhà Thanh là tiên sinh Lý Dục Tú dựa theo kinh văn chương thứ sáu của thiên Học Nhi trong sách Luận Ngữ làm cương lĩnh trọng yếu, phỏng theo cách thức [câu ba chữ] của Tam Tự Kinh mà biên soạn thành. Về sau, trải qua nhiều lần sửa đổi của Nho sinh

Sơn Tây là Giả Tồn Nhân, rồi mới lấy tên là Đệ Tử Quy. Toàn bộ sách có 360 câu, 1080 chữ, đề cập đến 113 việc. Thật sự có thể nói là đã trải qua nhiều lần gọt giũa trau chuốt, mỗi chữ đáng giá ngàn vàng. Kinh văn lời gọn nghĩa đủ, đọc lên rất thuận miệng. Thật xứng đáng là tài liệu dạy học tốt nhất trong việc nuôi dưỡng đức hạnh cho trẻ nhỏ.

Bài thứ hai

THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN

Thái Thượng Cảm Ứng Thiên là nền tảng của nhà Đạo, dạy người hiểu rõ nhân quả, phương pháp được phước tránh họa. Quyển Cảm Ứng Thiên này từ xưa đã được lưu hành rộng rãi, đã không còn dành riêng trong việc học

tập của đệ tử nhà Đạo, mà nhiều bậc đại Nho, thậm chí các bậc cao tăng đại đức trong nhà Phật cũng hằng ngày lấy đây để kiểm tra công tội, được mất của mình.

Bài thứ ba

VĂN XƯƠNG ĐẾ QUÂN ÂM CHẤT VĂN

Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn cũng là kinh điển nhập môn của nhà Đạo, từng được lưu hành phổ biến ở bốn triều đại Tống, Nguyên, Minh, Thanh. Vào đầu triều Thanh, bậc đại Nho là cư sĩ Hoài Tây, tức tiên sinh Chu An Sĩ đã làm chú giải hết sức tường tận cho bài văn này. Điều đáng ca ngợi là đã đả phá cái thấy phiến diện về môn phái, dạy người: “Hoặc phụng

chân triều đẩu, hoặc lễ Phật đọc kinh. Báo đáp bốn ân nặng, rộng hành theo tam giáo. Nói đạo nghĩa cảm hóa kẻ gian tham, giảng kinh sử khai sáng người ngu muội.” Nếu có thể thường xuyên đọc tụng bài văn này thì đích thực sẽ giúp chúng ta “giữ được tâm bình đẳng, thêm lớn lòng độ lượng”.

Bài thứ tư

KINH THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO

Kinh Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo là nền tảng căn bản nhất của nhà Phật. Trong kinh này, Thế Tôn Thích-ca nói cho chúng ta biết rõ rằng: “Thân trời người, bồ-đề Thanh văn, bồ-đề Độc giác, bồ-đề Vô thượng đều nương nơi pháp này làm căn bản mà

được thành tựu, nên gọi là thiện pháp. Pháp này chính là thập thiện nghiệp đạo.” Có thể thấy: bất luận là cõi người hay cõi trời, nếu lệch khỏi thập thiện nghiệp đạo thì không phải là chánh đạo; bất luận là Tiểu thừa hay Đại thừa, nếu lệch khỏi thập thiện nghiệp đạo thì không phải là chánh pháp!





ĐỆ TỬ QUY

(Đạo làm người)

Tổng tựa

Đạo làm người, thánh nhân dạy:
Hiếu để trước, kế cần tín,
Yêu mọi người, gần người nhân,
Có dư sức, thì học văn.

Ở nhà hiếu

Cha mẹ gọi, trả lời ngay.
Cha mẹ bảo, chớ làm biếng.
Cha mẹ dạy, phải kính nghe.
Cha mẹ trách, phải thừa nhận.

Đông phải ấm. Hạ phải mát.
Sáng phải thăm. Tối phải viếng.
Đi phải thưa. Về phải trình.
Ở ổn định. Nghề không đổi.

Việc tuy nhỏ, chớ tự làm,
Nếu tự làm, khuyết đạo con.
Vật tuy nhỏ, chớ cất riêng,
Nếu cất riêng, cha mẹ buồn.

Cha mẹ thích, dốc lòng làm.
Cha mẹ ghét, cẩn thận bỏ.
Thân bị thương, cha mẹ lo.
Đức tổn thương, cha mẹ tủi.
Cha mẹ thương, hiếu đâu khó.
Cha mẹ ghét, hiếu mới hơn.

Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi,
Mặt ta vui, lời ta dịu,
Khuyên không được, vui khuyên tiếp,
Dùng khóc khuyên, đánh không oán.

Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước,
Ngày đêm hầu, không rời giường.
Tang ba năm, thường thương nhớ,
Đổi sinh hoạt, không rượu thịt.
Tang đủ lễ, cúng hết lòng,
Thờ người mất, như lúc sống.

Kính người trên

Anh thương em, em kính anh,
Anh em thuận, hiếu trong đó.
Tiền của nhẹ, oán nào sanh.
Lời nhường nhịn, giận tự mất.

Hoặc ăn uống, hoặc ngồi đi,
Người lớn trước, người nhỏ sau.
Người lớn gọi, liền gọi thay,
Người không có, mình tới ngay.

Gọi người lớn, chớ gọi tên.
Trước người lớn, chớ khoe tài.

Gặp trên đường, nhanh đến chào,
Người không nói, kính lui đứng.
Phải xuống ngựa, phải xuống xe,
Đợi người đi, hơn trăm bước.

Người lớn đứng, nhỏ chớ ngồi,
Người lớn ngồi, bảo mới ngồi.
Trước người lớn, phải nhỏ tiếng,
Nhỏ không nghe, không đúng phép.
Đến phải nhanh, lui phải chậm,
Khi hỏi đáp, mắt nhìn thẳng.

Kính chú bác, như cha ruột,
Kính anh họ, như anh ruột.

Cẩn

Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ,
Già mau tới, quý thời gian.
Sáng rửa mặt, và súc miệng.
Vệ sinh xong, liền rửa tay.

Mũ phải ngay, nút phải gài,
Vớ và giày, phải buộc chặt.
Mũ quần áo, để cố định,
Chớ để bừa, gây dơ bẩn.

Áo quý sạch, không quý đắt,
Hợp thân phận, hợp gia đình.
Với ăn uống, chớ kén chọn,
Ăn vừa đủ, chớ quá no.
Tuổi còn nhỏ, chớ uống rượu,
Uống say rồi, rất là xấu.

Đi thông thả, đứng ngay ngắn.
Chào cúi sâu, lạy cung kính.
Chớ đập ngạch, không dựa nghiêng,
Chớ ngồi dạn, không rung đùi.

Vén rèm nhẹ, chớ ra tiếng.
Rẽ quẹo rộng, chớ đụng góc.
Cầm vật rộng, như vật đầy.
Vào phòng trống, như có người.

Làm chớ vội, vội sai nhiều.
Không sợ khó, chớ qua loa.
Nơi tranh cãi, tuyệt chớ gân.
Chuyện tà xấu, tuyệt chớ hỏi.

Sắp vào cửa, hỏi có ai.
Sắp vào nhà, cất tiếng lớn.
Người hỏi ai, phải nói tên,
Đáp ta tôi, không rõ ràng.
Dùng đồ người, cần mượn rõ,
Nếu không hỏi, tức là trộm.
Mượn đồ người, trả đúng hẹn,
Sau cần gấp, mượn không khó.

Tín

Phàm nói ra, tín trước tiên,
Lời dối trá, sao nói được.
Nói nhiều lời, không bằng ít,
Phải nói thật, chớ xảo nịnh.
Lời gian xảo, từ dơ bẩn,
Thói tâm thường, phải trừ bỏ.

Thấy chưa thật, chớ nói bừa,
Biết chưa rõ, chớ tuyên truyền.
Việc không hợp, chớ dễ nhận,
Nếu dễ nhận, tiến lui sai.
Hễ nói chuyện, phải từ tốn,
Chớ nói nhanh, chớ mơ hồ.
Kia khen hay, đây chê dở,
Không liên quan, đừng để ý.

Thấy việc thiện, liền nghĩ bằng,
Dù cách xa, cũng dần đạt.
Thấy việc ác, liền phản tỉnh,
Có thì sửa, không thì tránh.

Dù đức học, hay tài nghệ,
Không bằng người, phải tự gắng.
Nếu quần áo, hoặc ăn uống,
Không bằng người, chớ nên buồn.

Nghe lỗi giận, nghe khen vui,
Bạn xấu đến, bạn tốt đi.

Nghe khen sợ, nghe lỗi vui,
 Người ngay thẳng, dân gần gũi.

Vô ý phạm, gọi là lỗi,
 Cố ý phạm, gọi là tội.
 Biết sửa lỗi, không còn lỗi,
 Nếu che giấu, lỗi chồng thêm.

Yêu mọi người

Phàm là người, đều yêu thương,
 Trời cùng che, đất cùng chở.

Người hạnh cao, danh tự cao,
 Được người trọng, không bề ngoài.
 Người tài năng, tiếng tự cao,
 Được người phục, chẳng do khoe.

Mình có tài, chớ ích kỷ,
 Người có tài, không gièm pha.
 Không nịnh giàu. Chớ khinh nghèo.
 Không ghét cũ. Chớ thích mới.
 Người không rảnh, chớ làm phiền.

Người bất an, không quấy nhiễu.

Khuyết điểm người, chớ vạch trần.

Việc riêng người, quyết chớ nói.

Nói việc thiện, tức là thiện,

Người biết được, càng gắng hơn.

Phô việc ác, tức là ác,

Ác cùng cực, tai họa đến.

Cùng khuyên thiện, cùng lập đức.

Lỗi không ngăn, đôi bên khuyết.

Hễ nhận cho, phải rõ ràng,

Cho nên nhiều, nhận nên ít.

Sắp cho người, trước hỏi mình,

Mình không muốn, phải mau ngưng.

Ân phải báo, oán phải quên,

Báo oán ngăn, báo ân dài.

Đối người làm, thân đoan chánh,

Tuy đoan chánh, lòng độ lượng.

Thế phục người, người không phục,

Lý phục người, không lời oán.

Gần người nhân

Cùng là người, phẩm chất khác,
 Người phạm nhiều, người nhân ít.
 Đúng người nhân, người kính sợ,
 Lời nói thẳng, không xu nịnh.
 Gần người nhân, tốt vô hạn,
 Đức ngày tăng, lỗi ngày giảm.
 Không gần nhân, hại vô cùng,
 Tiểu nhân đến, trăm việc hư.

Dư sức học văn

Không thực hành, chỉ học văn,
 Tăng phù phiếm, thành người gì.
 Chỉ thực hành, không học văn,
 Theo ý mình, lầm đúng sai.

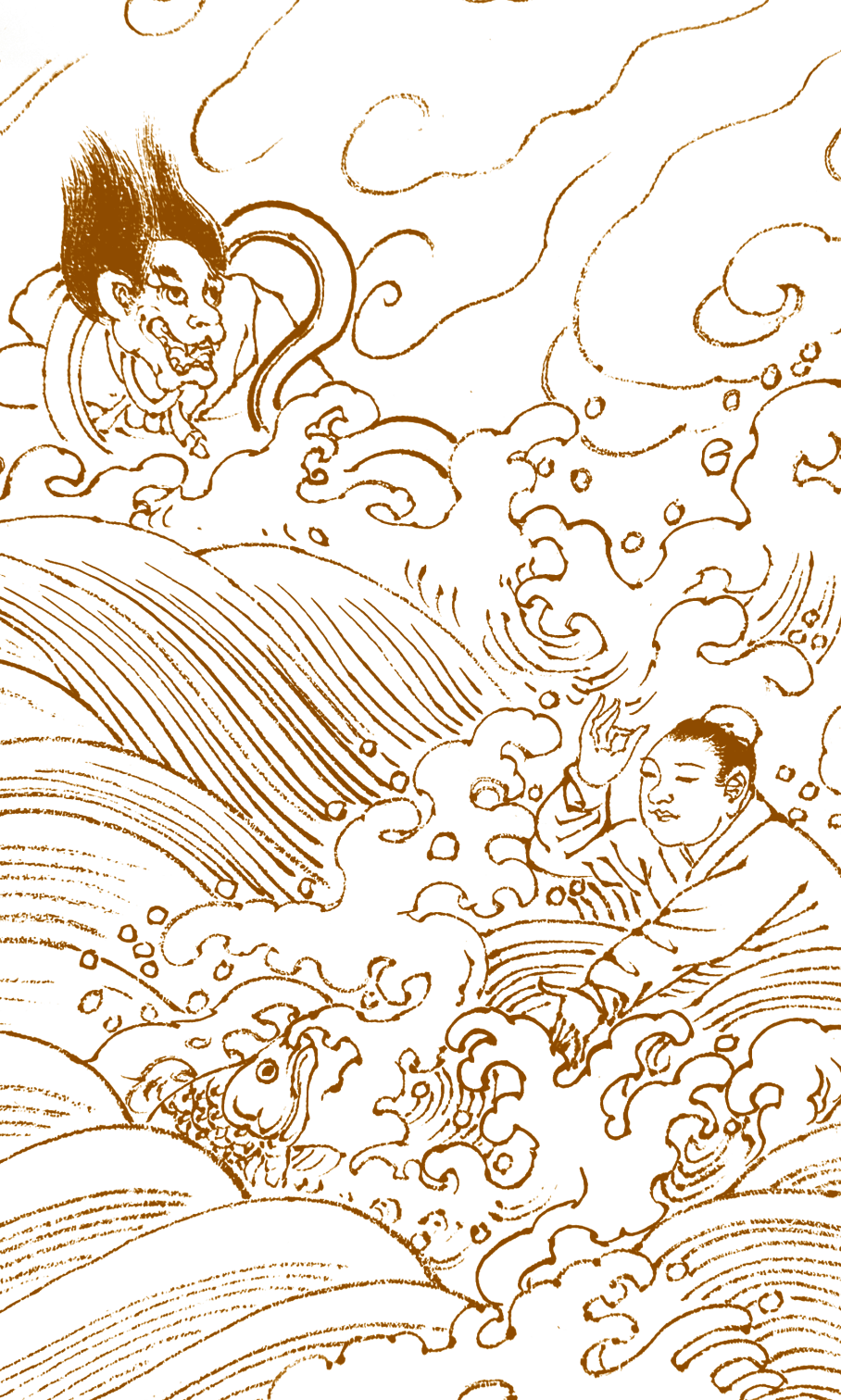
Cách đọc sách, đủ ba điều,
 Tâm mắt miệng, đều quan trọng.
 Đang đọc đây, chớ thích kia,
 Đây chưa xong, kia chớ đọc.
 Thời hạn dài, gắng chăm chỉ,

Công phu đủ, tắc liền thông.
 Tâm có nghi, thì chép lại,
 Đi hỏi người, tìm nghĩa đúng.

Phòng ốc sạch, vách tường sạch,
 Bàn học sạch, bút nghiên ngay.
 Mực mài nghiêng, tâm bất chánh,
 Chữ viết ẩu, tâm không ngay.
 Xếp sách vở, đặt cố định,
 Đọc xem xong, trả chỗ cũ.
 Tuy có gấp, xếp ngay ngắn.
 Có hư rách, phải sửa ngay.
 Không sách thánh, bỏ không xem,
 Che thông minh, hư tâm chí.

Chớ tự ti, chớ tự bỏ,
 Thánh và hiền, dần dần đạt.





THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN

*T*hái Thượng nói: Họa phước không cửa vào, do người tự cảm đến; việc báo ứng thiện ác, như bóng đi theo hình.

Bởi vậy, trời đất mới có các vị thần giám sát tội lỗi, dựa vào chỗ phạm tội nặng hay nhẹ của con người mà đoạt đi phước thọ của họ. Phước thọ giảm ắt nghèo khổ hao tổn, gặp nhiều ưu buồn hoạn nạn, mọi người đều chán ghét, tai họa hình phạt luôn

đi theo, việc tốt lành tránh xa, sao xấu giáng tai họa, phước thọ hết ắt phải chết.

Lại có các thần Tam Thai, Bắc Đẩu ở trên đầu người, ghi chép tội ác để giảm trừ tuổi thọ của họ. Lại có thần Tam Thi ở trong thân người, mỗi khi đến ngày Canh Thân liền lên thiên tào tâu tội lỗi của người. Đến ngày cuối tháng, Táo thần cũng vậy. Hễ người có tội, lớn giảm thọ 12 năm, nhỏ giảm thọ 100 ngày. Tội lỗi lớn nhỏ có mấy trăm loại, muốn cầu sống lâu, trước hết phải tránh xa tội lỗi.

Hợp đạo thì mau chóng đi làm, trái đạo thì lập tức tránh xa; không làm những việc tà vạy, không lừa dối nơi phòng tối; tích lũy công đức, thương yêu muôn loài; tận lòng trung hiếu, kính yêu mọi người, trước sửa

bản thân, sau cảm hóa người; thương xót con côi, giúp đỡ quả phụ, kính trọng người già, chăm lo trẻ nhỏ; còn trồng cây cỏ, không làm tổn thương. Nên thương xót trước việc ác của người, vui mừng với việc thiện của người; giúp người lúc khẩn cấp, cứu người khi nguy nan; thấy người khác được như chính mình được, thấy người khác mất như chính mình mất. Không phô bày yếu kém của người, không khoe khoang cái hay của mình. Ngăn chặn điều ác, tuyên dương điều thiện; nhường cho người phần nhiều, nhận về mình phần ít. Bị làm nhục không oán, được yêu chiều phải sợ. Làm ơn không cầu báo, cho người không hối tiếc.

Là người thiện thì ai nấy đều kính trọng, thiên thần giúp đỡ,

phước lộc thường theo, tà ma tránh xa, thần linh bảo hộ, việc làm ắt thành, có thể thành thần tiên. Muốn thành thiên tiên, phải làm 1.300 điều thiện; muốn thành địa tiên, phải làm 300 điều thiện.

Nếu như khởi niệm phi nghĩa, làm việc trái lý; lấy việc ác cho là tài năng, nhẫn tâm làm việc tàn hại; lén hại người lương thiện, ngầm khinh lãnh đạo và cha mẹ; khinh mạn thầy dạy, lừa gạt cấp trên; lừa người không hiểu biết, chê bai bạn đồng học; bịa đặt dối trá, công kích thân thuộc; cương cường không nhân từ, bạo ngược cho mình đúng; đúng sai không chính đáng, hướng theo điều trái đạo; ngược đãi cấp dưới hòng chiếm công, nịnh bợ cấp trên cầu nâng đỡ; nhận ơn không cảm kích,

nhớ oán mãi chẳng thôi; khinh miệt
muôn dân, nhiễu loạn quốc chính;
ban thưởng không thích đáng, xử
phạt người vô tội; giết người cướp tài
sản, lật đổ người chiếm chức; giết kẻ
đã đầu hàng, tàn sát người quy phục,
chèn ép người chính trực, gạt bỏ bậc
hiền đức; bức hiếp trẻ mồ côi, chèn
ép người quả phụ, bỏ qua pháp luật,
nhận của hối lộ; đem đúng cho thành
sai, đem sai cho thành đúng; tội nhẹ
mà phán nặng, thấy xử tử mà còn
giận dữ; biết lỗi không chịu sửa, biết
thiện không chịu làm; mình phạm
tội còn muốn liên lụy người, cản trở
tài năng người khác; hủy báng bậc
thánh hiền, xâm hại người đạo đức;
bắn chim săn thú, đào trùng đuổi
chim; lấp hang lật tổ, hại thai phá
trứng; mong người khác thất bại, hủy

hoại thành công người; khiến người
nguy khốn để mình an ổn, khiến
người hao tổn để mình lợi ích; dùng
đồ xấu thay đồ tốt, vì việc tư bỏ việc
công; trộm cắp tài năng người khác,
che lấp việc thiện của người; phô bày
chuyện xấu người khác, bới móc việc
riêng của người; làm hao tổn tài vật
người khác, chia rẽ tình cốt nhục của
người; xâm phạm thú người khác
yêu thích, giúp người khác làm việc
sai trái; thỏa chí phô trương oai thế,
làm nhục người nhằm cầu thắng;
hủy hoại mùa màng người khác, phá
vỡ hôn nhân của người; mới giàu có
đã kiêu căng, trốn tránh không biết
xấu hổ; mạo nhận ân huệ, đùn đẩy lỗi
lầm, đổ tội gán lỗi; mua bán hư danh,
ẩn chứa lòng hiểm; dè nén ưu điểm
của người, bao che khuyết điểm của

mình; cậy quyền uy bức hiếp người, thỏa sức bạo ngược giết hại; không lý do mà may quần áo mới, chẳng có lẽ mà giết mổ súc vật; lãng phí ngũ cốc, phiền nhiễu chúng sanh; phá hoại nhà người, chiếm đoạt của cải; xả nước đốt lửa, làm hại dân cư; rối loạn phép tắc, khiến hỏng công sức; phá hoại vật dụng, khiến người cùng khốn; thấy người khác vinh hiển, mong họ bị giáng chức; thấy người khác giàu có, mong họ mất của cải; thấy người có sắc đẹp, liền khởi tâm tư thông; thiếu nợ người tiền của, bèn mong họ chết đi; nhờ cậy không toại lòng, liền oán hận nguyên rủa; thấy người khác sa cơ, liền nói lời lầm họ; thấy người hình thể chẳng vẹn toàn mà cười nhạo, thấy người có tài năng đáng khen lại chèn ép; giấu trù

độc hại người, dùng thuốc làm chết cây; nổi giận với thầy dạy, xúc phạm bậc cha anh; ép người dâng cho, miễn cưỡng cầu người, thường dùng mưu mô, thế lực xâm đoạt; cướp bóc để giàu có, xảo trá cầu thăng chức; thưởng phạt không công bằng, nhàn vui quá mức độ; khắc nghiệt với kẻ dưới, uy hiếp đe dọa người; oán trời trách người, mắng gió chửi mưa; xúi giục tranh chấp kiện tụng, chạy theo bè đảng làm bậy; nghe theo lời thê thiếp, trái lời cha mẹ dạy; có mới quên cũ, miệng nói như vậy, tâm lại nghĩ khác; tham lam bất chấp vì của, làm việc lừa dối cấp trên; bịa đặt lời xấu xa, gièm pha người trong sạch; hủy báng người khác, tự xưng ngay thẳng, mắng chửi thần thánh, tự xưng chính trực; bỏ điều thuận thảo, theo điều

trái nghịch, bỏ mặc người thân, ngã theo người ngoài; chỉ trời đất để làm chứng cho lòng dạ xấu xa, dẫn thân mình hòng chứng giám cho việc làm hèn hạ; cho rồi hối tiếc, vay mượn không trả; mưu cầu quá phận, sắp đặt quá sức; dâm dục quá độ, lòng dạ hiểm độc, bề ngoài hiền từ; đem thức ăn dơ cho người khác ăn, dùng tà đạo mê hoặc mọi người; dùng thước ngắn, đồ đo bé, quả cân nhẹ, thước đồng nhỏ; lấy hàng giả pha hàng thật, dùng gian xảo hòng trục lợi; bức ép người lành thành hàng ti tiện, mưu mô xảo quyết lừa người ngu muội; tham lam không biết chán, thể thốt cầu chứng minh; ham uống rượu gây rối, ruột thịt tranh chấp nhau; làm trai không trung lương, phận gái không nhu thuận; bất hòa với vợ,

chẳng kính trọng chồng; luôn thích khoe khoang, thường hay đổ ky; không đức hạnh với vợ con, thất lễ với cha mẹ chồng; khinh thường tổ tiên, trái lệnh bề trên; làm việc vô ích, ôm giấu lòng khác; rửa mình rửa người, yêu ghét thiên vị; bước qua giếng và bếp, nhẩy qua thức ăn và người khác; hại con cái, phá thai, làm nhiều việc ám muội; ca múa vào ngày cuối tháng, cuối năm, kêu gào giận dữ vào ngày mồng một hoặc sáng sớm; quay về hướng bắc hỉ mũi, khạc nhổ, tiểu tiện, đối trước bếp lò ca hát, khóc lóc; lại dùng lửa trong bếp thắp hương, củi dơ nấu thức ăn; ban đêm thức dậy thân thể lỏa lồ, hành hình nhằm tám ngày tiết¹; khạc nhổ về phía sao băng,

1. Tám ngày tiết gồm: lập xuân, xuân phân, lập hạ, hạ chí, lập thu, thu phân, lập đông, đông chí.

tay chỉ cầu vồng; thường chỉ trở tam quang², nhìn lâu mặt trời, mặt trăng; tháng mùa xuân đốt rừng săn bắt, quay về hướng bắc chửi bới độc địa; vô cớ đánh giết rắn rùa.

Các tội như thế, thân tư mệnh tùy theo nặng nhẹ mà giảm trừ tuổi thọ của họ, giảm hết ắt phải chết. Chết rồi mà chưa hết tội thì sẽ gây hại đến con cháu. Lại còn những kẻ ngang ngược đoạt lấy tiền tài của người khác, rồi thì vợ con và người nhà phải gánh chịu tội báo, tội ác dần chồng chất thì sẽ dẫn đến chết chóc. Vẫn chưa đến nỗi chết chóc thì sẽ gặp những chuyện như nạn nước, lửa, trộm cướp, mất mát đồ vật, bệnh tật, bị phỉ báng..., để trả giá cho tổng số tiền của đã chiếm đoạt.

2. Tam quang là mặt trời, mặt trăng, tinh tú.

Lại còn kẻ giết oan người khác, cũng giống như đối đao mà giết nhau vậy. Phàm là tham lấy tiền tài phi nghĩa, cũng giống như ăn thịt độc để ngăn cơn đói, uống rượu độc để dùng cơn khát, chẳng những không tạm no mà cái chết sẽ lập tức đến.

Hễ tâm khởi niệm thiện, thiện tuy chưa làm nhưng cát thần đã đi theo; hoặc tâm khởi niệm ác, ác tuy chưa làm nhưng hung thần đã đi theo.

Nếu có người đã từng làm việc ác, về sau hối cải, không làm các việc ác, vâng làm các việc thiện, lâu ngày ắt được tốt lành, đó gọi là chuyển họa thành phúc vậy.

Cho nên người cát tường, nói thiện, xem thiện, làm thiện, mỗi ngày có ba điều thiện, trong ba năm ắt được trời ban phúc. Người hung

tai, nói ác, xem ác, làm ác, mỗi ngày có ba điều ác, trong ba năm ắt bị trời giáng họa. Vậy sao không cố gắng mà hành thiện?





VĂN XƯƠNG ĐỂ QUÂN ÂM CHẤT VĂN

Để quân nói: Ta trải qua mười bảy đời sinh ra làm người có địa vị quyền thế, chưa từng bạo ngược với dân, hà khắc với cấp dưới. Cứu người lúc nguy nan, giúp người khi khẩn thiết, thương xót người cô độc, khoan thứ kẻ lỗi lầm. Rộng làm việc âm đức, cảm động tận trời xanh. Ai giữ tâm như ta, ắt trời ban phước lành.

Do đó, ta có lời dạy bảo người đời: Xưa Vu Công lo việc xử án, xây

cổng lớn đội xe bốn ngựa; họ Đậu giúp đỡ người, sinh năm con vinh hiển. Tống Giao cứu đàn kiến, được trúng tuyển trạng nguyên; Thúc Ngao chôn xác rắn, làm Tể tướng về vang. Muốn tạo ruộng phước sâu rộng, phải dựa vào tấm lòng này. Không ngừng làm việc giúp người, âm thầm làm mọi công đức. Lợi người lợi vật, hành thiện tu phước. Chính trực thay trời dạy người, lòng từ vì nước cứu dân. Giữ lấy tâm bình đẳng, thêm lớn lòng độ lượng; tận trung với đất nước, hiếu thảo với cha mẹ; kính trọng bậc bề trên, thành tín với bạn bè; vợ chồng sống hòa thuận, khéo dạy dỗ con cháu; không khinh mạn sư trưởng, không xem thường thánh ngữ³.

3. Thánh ngữ: lời dạy của bậc thánh nhân.

Hoặc phụng chân triều đầu⁴, hoặc lễ Phật đọc kinh. Báo đáp bốn ân nặng, rộng hành theo tam giáo. Nói đạo nghĩa cảm hóa kẻ gian tham, giảng kinh sử khai sáng người ngu muội. Giúp người khi khẩn cấp như giúp cá mắc cạn, cứu người lúc nguy nan như cứu chim giắt lưới. Xót thương trẻ mồ côi, giúp đỡ người góa bụa; kính trọng người già, thương người nghèo khó; tuyển người tài năng, chọn bậc hiền đức; khoan dung với người, nghiêm khắc với mình. Chu cấp cơm áo cho người đói rét bên đường, giúp quan quách để thi hài khỏi bị phơi bày. Lập nghĩa trang tình thương cho người nghèo

4. Phụng chân triều đầu: niềm tin của Đạo giáo cho rằng phải thờ phụng các bậc chân nhân, lễ bái các vị tinh tú, cho rằng các vị ấy được Ngọc Đế giao cho việc cai quản, dạy dỗ hoặc thưởng phạt người đời.

khó, mở trường đạo nghĩa giúp mở mang tri thức. Gia cảnh giàu sang phải nâng đỡ thân thích, gặp năm mất mùa phải cứu giúp xóm làng.

Cân đo nhất định phải công bằng, không mua vào già, bán ra non; với người ở khoan dung độ lượng, không khắt khe nặng lời trách phạt. In ấn rộng truyền kinh sách, xây dựng tu bổ tự viện. Cấp thuốc thang cứu người bệnh khổ, giúp trà nước giải trừ cơn khát; đốt đèn sáng cho người đi đêm tối, làm thuyền bè trợ giúp người sang sông. Hoặc mua con vật để phóng sinh, hoặc ăn chay nhằm tránh giết hại. Cắt bước thường quan sát trùng kiến, cấm đốt lửa gây cháy núi rừng.

Không lên núi giăng lưới vây chim thú, không xuống nước dùng

độc bắt cá tôm. Không giết mổ trâu cày, không vứt giấy có chữ. Không mưu chiếm tài sản của người; không đồ kị người có tài năng; không tư tình với vợ của người; không xúi giục người khác tranh tụng; không hủy hoại danh lợi người khác; không phá vỡ hôn nhân của người. Không vì thù riêng, khiến anh em nhà người sinh chuyện bất hòa; không vì lợi nhỏ, làm cha con người khác trở nên xung đột. Không ỷ quyền thế mà làm nhục người thiện lương, không cậy giàu có mà khinh khi người nghèo khó.

Làm tròn bốn phận mà hết lòng khiêm cung, giữ theo quy củ mà tuân thủ pháp luật. Hòa hợp họ hàng, hóa giải oán thù. Gặp người hiền thiện hãy mau thân cận, sẽ giúp thêm đức hạnh nơi thân tâm;

gặp người xấu ác phải chóng tránh xa, nhằm ngăn ngừa tai ương ngay trước mắt. Thường phải ẩn đi điều ác, tuyên dương điều thiện, không được miêng nói một đằng, tâm nghĩ một nẻo; luôn ghi nhớ những câu có ích, đừng bàn luận những lời trái lẽ. Phát dọn lùm bụi trở ngại lối đi, nhặt bỏ gạch đá ngăn giữa đường sá. Đường gặp ghềnh lâu năm thì ra công tu sửa, sông vạn người qua lại thì góp sức xây cầu.

Lấy tình thương dạy bảo để giúp người sửa lỗi, quyên góp tiền để thành toàn việc tốt cho người. Làm việc gì cũng phải tuân theo đạo trời, nói lời nào cũng phải thuận theo lòng người. Luôn nhớ nghĩ các bậc thánh hiền thuở trước, cẩn thận giữ gìn phẩm hạnh lúc một mình.

Không làm các việc ác, vâng làm các việc thiện.

Vĩnh viễn không có sao xấu chiếu tới, thường xuyên được các thiện thần bảo hộ. Quả báo gần bản thân được hưởng, quả báo xa ảnh hưởng cháu con. Trăm điều phước đồng thời kéo đến, ngàn điều tốt cùng hội tụ về, chẳng phải nhờ việc tu tích âm đức mà được như thế đó sao?





KINH THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO

*T*ôi nghe như vậy: Một thuở nọ, đức Phật ở long cung Sa-kiệt-la, cùng với tám ngàn chúng đại tỳ-kheo, ba mươi hai ngàn Bồ-tát ma-ha-tát. Bấy giờ, Thế Tôn bảo long vương rằng: Hết thấy chúng sanh do tâm tưởng khác nhau nên tạo nghiệp cũng khác nhau, vì vậy mà có sự luân chuyển trong các đường.

Này long vương! Ông có thấy hội này và trong biển cả, hình sắc chủng

loại mỗi loài khác nhau không? Hết thấy như vậy đều do tâm tạo thiện và bất thiện nơi thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp mà ra. Mà tâm chẳng phải sắc, nên không thể thấy chấp. Chỉ là các pháp hư vọng hợp lại mà sanh khởi, rốt cuộc không có chủ, không có ta và cái của ta. Tuy mỗi loài theo nghiệp hiện ra không đồng, nhưng thật trong ấy không có tác giả. Thế nên tất cả pháp đều không thể nghĩ bàn, tự tánh như huyễn. Người trí biết như thế, nên tu thiện nghiệp, nhờ vậy sanh ra uẩn, xứ, giới, v.v. thấy đều đoạn chánh, người khác nhìn không chán.

Này long vương! Ông xem thân Phật từ trăm ngàn ức phước đức mà sanh ra các tướng trang nghiêm, quang minh sáng chói, trùm khắp

đại chúng. Dù cho quang minh của vô lượng ức Tự Tại Phạm Vương đều không thể hiện ra; không ai chiêm ngưỡng thân của Như Lai mà không lóa mắt! Ông lại nhìn xem các đại Bồ-tát đây, diệu sắc trang nghiêm thanh tịnh, hết thảy đều do tu tập phước đức thiện nghiệp mà sanh ra. Lại nữa, các thiên long bát bộ..., bậc có uy thế lớn cũng là do phước đức thiện nghiệp sanh ra. Nay tất cả chúng sanh trong biển cả, hình sắc thô xấu, hoặc lớn hoặc nhỏ, đều do đủ loại tưởng niệm của tự tâm mà tạo ra các nghiệp bất thiện nơi thân, ngữ, ý, vì thế tùy theo nghiệp mà mỗi loài tự thọ báo. Nay ông phải nên tu học như vậy, cũng khiến cho chúng sanh liễu đạt nhân quả, tu tập thiện nghiệp. Ông đối với việc này, nên có chánh kiến bất

động, chớ rơi vào đoạn kiến, thường kiến nữa! Đối với các phước điền nên hoan hỷ, cung kính cúng dường, do đó các ông cũng được trời người tôn kính cúng dường.

Long vương nên biết, Bồ-tát có một pháp có thể đoạn tất cả khổ trong các đường ác. Pháp đó là gì? Là ngày đêm thường niệm, tư duy, quán sát thiện pháp, khiến các thiện pháp niệm niệm tăng trưởng, chẳng để mảy may bất thiện xen tạp. Như vậy có thể khiến cho các ác dứt hẳn, thiện pháp viên mãn, thường được thân cận chư Phật Bồ-tát và thánh chúng khác. Thiện pháp ấy, thân trời người, bồ-đề Thanh văn, bồ-đề Độc giác, bồ-đề Vô thượng đều nương nơi pháp này làm căn bản mà được thành tựu, nên gọi là thiện pháp. Pháp này

chính là thập thiện nghiệp đạo. Thế nào là thập thiện? Nghĩa là vĩnh viễn xa lìa sát sanh, trộm cắp, tà hạnh, nói dối, nói ly gián, nói thô ác, nói thêu dệt, tham dục, sân giận, tà kiến.

Này long vương! Nếu lìa sát sanh thì được thành tựu mười pháp lìa phiền não. Những gì là mười? Một, bố thí vô úy rộng khắp chúng sanh. Hai, thường khởi tâm đại từ bi với chúng sanh. Ba, vĩnh viễn đoạn trừ hết thủy tập khí sân giận. Bốn, thân thường không bệnh. Năm, thọ mạng dài lâu. Sáu, thường được phi nhân bảo vệ. Bảy, thường không ác mộng, giấc ngủ an vui. Tám, diệt trừ oán kết, các oán tự giải. Chín, không sợ rơi vào đường ác. Mười, chết được sanh lên trời. Đó là mười. Nếu có thể hồi hướng đạo Vô thượng chánh

đẳng chánh giác, tương lai thành Phật sẽ được thọ mạng tùy tâm tự tại của Phật.

Lại nữa, long vương! Nếu là trộm cắp thì được mười loại pháp bảo tín. Những gì là mười? Một, của cải chồng chất, vua, trộm cướp, nước, lửa và con phá của không thể tiêu tán. Hai, nhiều người yêu mến. Ba, người khác không ức hiếp. Bốn, mười phương khen ngợi. Năm, không lo tổn hại. Sáu, tiếng tốt truyền khắp. Bảy, ở trong hội chúng không hề sợ hãi. Tám, tiền tài, thọ mạng, hình sắc, sức lực an vui, biện tài đầy đủ không thiếu. Chín, thường sẵn lòng bố thí. Mười, chết được sanh lên trời. Đó là mười. Nếu có thể hồi hướng đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác, tương lai thành Phật sẽ chứng được

trí thanh tịnh đại bồ-đề.

Lại nữa, long vương! Nếu là tà hạnh thì được bốn loại pháp mà người trí khen ngợi. Những gì là bốn? Một, các căn điều thuận. Hai, vĩnh viễn xa lìa ồn náo, bất an. Ba, được người đời khen ngợi. Bốn, vợ không bị xâm phạm. Đó là bốn. Nếu có thể hồi hướng đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác, tương lai thành Phật sẽ được tướng đại trượng phu ẩn mật tàng của Phật.

Lại nữa, long vương! Nếu là nói dối thì được tám loại pháp mà trời khen ngợi. Những gì là tám? Một, miệng thường thanh tịnh, thơm mùi hoa ưu-bát. Hai, được người thế gian tin phục. Ba, lời nói ra thành chứng cứ, trời người kính mến. Bốn, thường dùng ái ngữ an ủi chúng sanh. Năm,

được thắng ý lạc, ba nghiệp thanh tịnh. Sáu, lời nói không lỗi lầm, tâm thường hoan hỷ. Bảy, phát ngôn được tôn trọng, trời người phụng hành. Tám, trí tuệ thù thắng, không ai có thể chế phục được. Đó là tám. Nếu có thể hồi hướng đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác, tương lai thành Phật sẽ được chân thật ngữ của Như Lai.

Lại nữa, long vương! Nếu là nói ly gián thì được năm pháp không thể phá hoại. Những gì là năm? Một, được thân bất hoại, không gì hại được. Hai, được quyến thuộc bất hoại, không gì phá được. Ba, được lòng tin bất hoại, thuận theo bốn nghiệp. Bốn, được pháp hạnh bất hoại, sở tu kiên cố. Năm, được thiện tri thức bất hoại, không lừa gạt. Đó

là năm. Nếu có thể hồi hướng đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác, tương lai thành Phật sẽ được quyền thuộc chân chánh, các ma ngoại đạo không thể phá hoại.

Lại nữa, long vương! Nếu lìa nói thô ác thì được thành tựu tám loại tịnh nghiệp. Những gì là tám? Một, lời nói không trái mực. Hai, lời nói đều lợi ích. Ba, lời nói ắt khế lý. Bốn, ngôn từ mỹ diệu. Năm, lời nói được tiếp nhận. Sáu, lời nói được tin dùng. Bảy, lời nói không thể chê. Tám, lời nói đều được ưa thích. Đó là tám. Nếu có thể hồi hướng đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác, tương lai thành Phật sẽ đầy đủ tướng Phạm âm thanh của Như Lai.

Lại nữa, long vương! Nếu lìa nói thêu dệt thì được thành tựu ba

thứ quyết định. Những gì là ba? Một, nhất định được người trí yêu mến. Hai, nhất định dùng trí như thật đáp lại các câu hỏi. Ba, nhất định nơi trời người được uy đức tối thắng, không có hư vọng. Đó là ba. Nếu có thể hồi hướng đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác, tương lai thành Phật sẽ được những sự thọ ký của Như Lai, đều không bị thiếu mất.

Lại nữa, long vương! Nếu là tham dục thì được thành tựu năm loại tự tại. Những gì là năm? Một, ba nghiệp tự tại, các căn đầy đủ. Hai, tài vật tự tại, tất cả oán tặc không thể cướp đoạt. Ba, phước đức tự tại, tùy tâm mong muốn, vật dụng đầy đủ. Bốn, vương vị tự tại, đồ vật trân quý hiếm lạ đều được dâng tặng. Năm, được nhiều vật thù thắng gấp trăm lần

mong cầu, vì thuở xưa không keo kiệt, ganh ghét. Đó là năm. Nếu có thể hồi hướng đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác, tương lai thành Phật sẽ được ba cõi đặc biệt tôn kính, thấy đều cung kính, cúng dường.

Lại nữa, long vương! Nếu lìa sân giận thì được tám loại tâm pháp hỷ duyệt. Những gì là tám? Một, không có tâm tổn não. Hai, không có tâm sân giận. Ba, không có tâm tranh tụng. Bốn, tâm nhu hòa chất trực. Năm, được tâm từ của bậc thánh. Sáu, tâm thường làm lợi ích, an ổn chúng sanh. Bảy, thân tướng đoan nghiêm, đại chúng đều tôn kính. Tám, do hòa nhẫn nên chóng sanh về Phạm thiên. Đó là tám. Nếu có thể hồi hướng đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác, tương lai thành

Phật sẽ được tâm vô ngại, người thấy nghe không chán.

Lại nữa, long vương! Nếu lìa tà kiến thì được thành tựu mười pháp công đức. Những gì là mười? Một, được ý vui thiện chân thật và bạn bè thiện chân thật. Hai, tin sâu nhân quả, thà bỏ thân mạng, trọn không làm ác. Ba, chỉ quy y Phật, không quy y các thiên nhân khác. Bốn, trực tâm chánh kiến, vĩnh viễn xa rời tất cả lưới nghi về cát hung. Năm, thường sanh chốn trời người, không rơi vào ác đạo. Sáu, vô lượng phước tuệ dần dần tăng trưởng. Bảy, vĩnh viễn xa rời tà đạo, hành nơi thánh đạo. Tám, chẳng khởi thân kiến, bỏ các ác nghiệp. Chín, trụ kiến giải vô ngại. Mười, không rơi vào các nạn. Đó là mười. Nếu có thể hồi hướng đạo

Vô thượng chánh đẳng chánh giác, tương lai thành Phật sẽ nhanh chóng được hết thấy Phật pháp, thành tựu thần thông tự tại.

Bấy giờ, Thế Tôn lại bảo long vương rằng: Nếu có Bồ-tát nào nương vào thiện nghiệp này mà tu đạo, có thể lìa giết hại mà hành bố thí thì thường được nhiều tiền của, không ai có thể xâm đoạt; lại sống lâu không chết yếu, không bị tất cả oán tặc làm tổn hại.

Lìa việc không cho mà lấy, lại hành bố thí thì thường được nhiều tiền của, không ai có thể xâm đoạt; thù thắng không gì bằng, đều có thể thâm thập đầy đủ pháp tạng của chư Phật.

Lìa tà hạnh mà hành bố thí thì

thường được nhiều tiền của, không ai có thể xâm đoạt; gia đình chánh trực, hòa thuận; mẹ và vợ con sẽ không có người dùng lòng dục để đối đãi.

Lìa nói dối mà hành bố thí thì thường được nhiều tiền của, không ai có thể xâm đoạt; rời xa mọi hủy báng, nhiếp trì chánh pháp; được như thế nguyện, việc làm ắt thành.

Lìa nói ly gián mà hành bố thí thì thường được nhiều tiền của, không ai có thể xâm đoạt; quyến thuộc hòa thuận, cùng nhất chí vui vẻ, thường không trái nghịch, tranh chấp.

Lìa lời thô ác mà hành bố thí thì thường được nhiều tiền của, không ai có thể xâm đoạt; hết thảy hội chúng hoan hỷ quy y; lời nói đều được người tin nhận, không ai chống trái.

Lìa lời vô nghĩa mà hành bố thí thì thường được nhiều tiền của, không ai có thể xâm đoạt; lời nói không hư vọng, mọi người đều tôn kính tiếp nhận; có thể khéo dùng phương tiện đoạn dứt mọi nghi hoặc.

Lìa tâm tham cầu mà hành bố thí thì thường được nhiều tiền của, không ai có thể xâm đoạt; hết thấy mọi thứ đều dùng trí tuệ để buông xả; tín giải vững chắc, có đủ uy lực lớn.

Lìa tâm phần nộ mà hành bố thí thì thường được nhiều tiền của, không ai có thể xâm đoạt; bản thân mau thành tựu tâm trí vô ngại; các căn nghiêm trang tốt đẹp, ai thấy cũng đều kính mến.

Lìa tâm tà đảo mà hành bố thí thì thường được nhiều tiền của,

không ai có thể xâm đoạt; hằng sanh chánh kiến, gia đình chánh tín; thấy Phật nghe pháp, cúng dường chúng tăng; thường không quên mất tâm đại bồ-đề.

Đây là bậc đại sĩ, khi tu đạo Bồ-tát, hành thập thiện nghiệp vào trong bố thí trang nghiêm nên được lợi ích lớn như vậy.

Này long vương! Nêu ra điều trọng yếu để nói: Hành đạo thập thiện vào trong trì giới trang nghiêm nên có thể sanh ra hết thấy nghĩa lợi của Phật pháp, đầy đủ đại nguyện.

Nhẫn nhục trang nghiêm nên được viên âm của Phật, đủ các tướng hảo.

Tinh tấn trang nghiêm nên có thể phá trừ ma oán, vào pháp tạng của Phật.

Thiền định trang nghiêm nên có thể sanh ra niệm tuệ, tầm quý, khinh an.

Trí tuệ trang nghiêm nên có thể đoạn hết thấy phân biệt, vọng kiến.

Tâm từ trang nghiêm nên đối với các chúng sanh không khởi tâm nào hại.

Tâm bi trang nghiêm nên thương xót chúng sanh, thường không chán bỏ.

Tâm hỷ trang nghiêm nên thấy người tu thiện mà lòng không đố kỵ.

Tâm xả trang nghiêm nên đối với cảnh thuận nghịch, tâm không có thương giận.

Tứ nhiếp trang nghiêm nên thường siêng năng nhiếp hóa hết thấy chúng sanh.

Niệm xứ trang nghiêm nên khéo tu tập quán tử niệm xứ.

Chánh cần trang nghiêm nên thấy đều có thể đoạn trừ tất cả bất thiện pháp, thành tựu tất cả thiện pháp.

Thân túc trang nghiêm nên hằng khiến cho thân tâm khinh an, vui vẻ.

Ngũ căn trang nghiêm nên tin sâu kiên cố, tinh cần không biếng nhác, thường không mê mất, vắng lặng điều hòa, dứt các phiền não.

Ngũ lực trang nghiêm nên mọi oán diệt hết, không gì hoại được.

Giác chi trang nghiêm nên thường khéo giác ngộ tất cả các pháp.

Chánh đạo trang nghiêm nên được trí tuệ chân chánh thường hiện tiền.

Chỉ trang nghiêm nên có thể dứt sạch tất cả kiết sử.

Quán trang nghiêm nên có thể hay biết như thật tự tánh các pháp.

Phương tiện trang nghiêm nên nhanh chóng thành tựu viên mãn niềm vui hữu vi và vô vi.

Long vương nên biết, mười nghiệp thiện này, thậm chí còn có thể khiến cho thập lực, tứ vô úy, mười tám pháp bất cộng, tất cả Phật pháp đều được viên mãn, cho nên các ông phải siêng tu học. Nay long vương! Ví như tất cả thành ấp, xóm làng đều nương nơi đại địa mà được an trụ; tất cả thảo được, cỏ cây, rừng rậm cũng đều nương nơi đất mà được sinh trưởng. Thập thiện đạo này cũng lại như thế, tất cả trời người đều nương vào đây mà kiến lập; tất cả bồ-đề

Thanh văn, Độc giác, các hạnh Bồ-tát, tất cả Phật pháp đều cùng nương vào đại địa thập thiện này mà được thành tựu.

Phật nói kinh này xong, long vương Sa-kiệt-la cùng toàn thể đại chúng, tất cả thế gian, trời, người, a-tu-la, v.v. đều rất vui mừng, tin nhận làm theo.



LỜI THƯA

Trong kinh Pháp Cú, đức Phật dạy rằng:

“Pháp thí thắng mọi thí.” Thực hành pháp thí là chia sẻ, truyền rộng lời Phật dạy đến với mọi người. Mỗi người Phật tử đều có thể tùy theo khả năng để thực hành pháp thí bằng những cách thức như sau:

1. Cố gắng học hiểu và thực hành những lời Phật dạy. Tự mình học hiểu càng sâu rộng thì việc chia sẻ, bố thí pháp càng có hiệu quả lớn lao hơn.

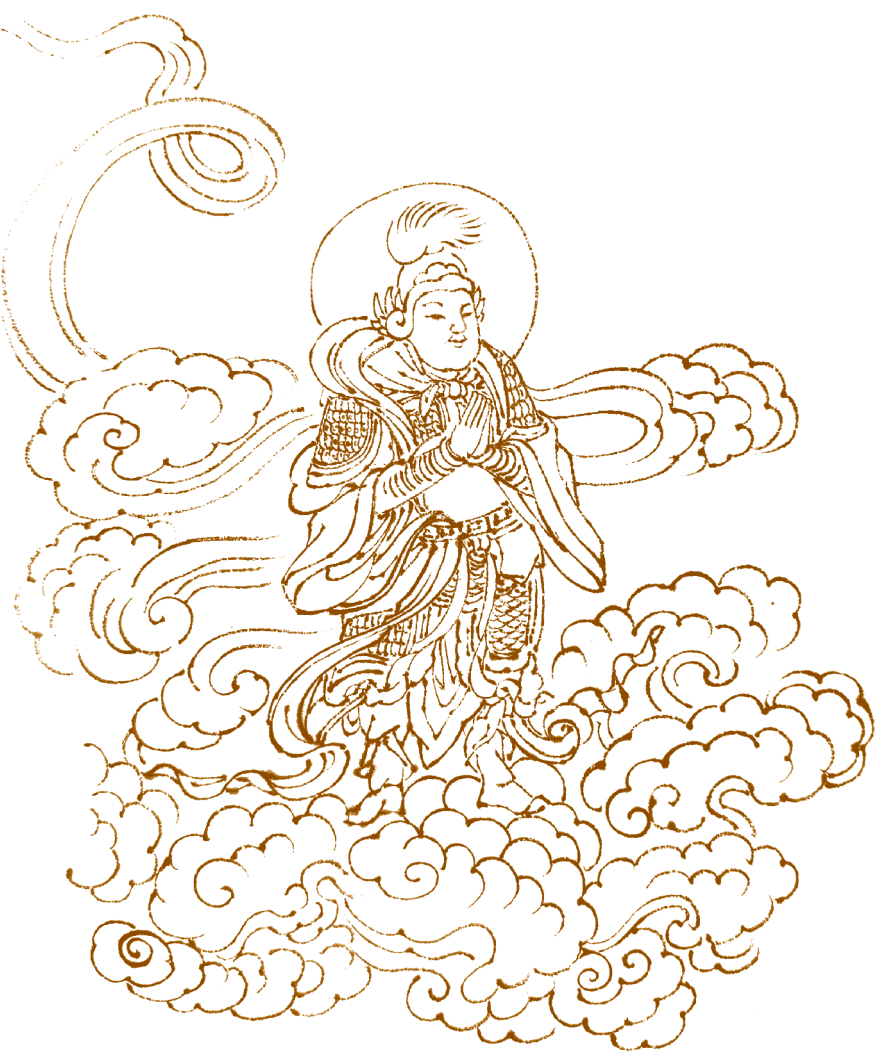
Nên nhớ rằng việc đọc sách còn quan trọng hơn cả việc mua sách.

2. Phải trân quý kinh điển, sách vở in ấn lời Phật dạy. Khi có điều kiện thì mua, thỉnh về nhà để tự mình và người trong gia đình đều có điều kiện học hỏi làm theo. Không nên giữ làm của riêng mà phải sẵn lòng chia sẻ, truyền rộng, khuyến khích nhiều người khác cùng đọc và học theo. Không nên để kinh sách nằm yên đóng bụi trên kệ sách, vì kinh sách không có người đọc thì không thể mang lại lợi ích.

3. Tùy theo khả năng mà đóng góp tài vật, công sức để hỗ trợ cho những người làm công việc biên soạn, dịch thuật, in ấn, lưu hành kinh sách, để ngày càng có thêm nhiều kinh sách quý được in ấn, lưu hành.

Thông thường, việc chi tiêu một số tiền nhỏ không thể mang lại lợi ích lớn, nhưng nếu sử dụng vào việc giúp lưu hành kinh sách thì lợi ích sẽ lớn lao không thể suy lường. Đó là vì đã giúp cho nhiều người có thể hiểu và làm theo lời Phật dạy. Mong sao quý Phật tử khắp nơi đều lưu tâm đóng góp sức mình vào những việc như trên.





TINH YẾU THỰC HÀNH PHÁP THÍ

- Mua thỉnh kinh sách về đọc, tự mình sẽ được rất nhiều lợi ích.

- Chia sẻ, truyền rộng bằng cách cho mượn, biếu tặng kinh sách đến nhiều người thì lợi ích ấy càng tăng thêm gấp nhiều lần.

- Đóng góp công sức, tài vật để hỗ trợ công việc biên soạn, dịch thuật, giảng giải, in ấn, lưu hành kinh sách thì công đức lớn lao không thể suy lường, vì có vô số người sẽ được lợi ích từ việc lưu hành kinh sách.

Giáo dục nền tảng Văn hóa truyền thống

(T Á I B Á N L Ä N 1)

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 65 Trảng Thi, Phường Cửa Nam, Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com
Điện thoại: 024.39260024 Fax: 024.39260031

*

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc: Phạm Thị Mai
Chịu trách nhiệm nội dung: Tổng biên tập Lý Bá Toàn
Biên tập: Phan Thị Ngọc Minh
Thiết kế: Nguyễn Hải - 0989100421
Sửa bản in: Minh Trí

*

Đối tác liên kết: Công ty TNHH NIP Production
Liên hệ ấn tống: 0989100421

*

In 25.000 cuốn, khổ 12cm x 20cm, tại Xí nghiệp in, văn phòng phẩm, bao bì Fahasa.
Địa chỉ: Lô B26/II-B27/II Đường số 5 Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, P. Bình Tân, TP.HCM.
Số XNĐKXB: 2653-2025/CXBIPH/37-96/HĐ, ngày: 16/07/2025;
QĐXB: 123/QĐ-NXBHĐ, cấp ngày: 17/07/2025. In xong và nộp lưu chiểu: 2025

ISBN: 978-604-389-375-5



9 786043 893755